

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/DS-ST

Ngày: 15-01-2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa.
2. Bà Châu Thị Phương Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 249/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ trụ sở: Đường C, phường H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Tr – Chức vụ: Phó giám đốc khối pháp chế - Kiểm soát tuân thủ, VPBank (Văn bản ủy quyền số: 11/2018/UQ-HĐQT, ngày 02/3/2018)

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

1. Ông Mai Hoàng N– Chuyên viên tố tụng

2. Bà Bùi Thị H– Chuyên viên tố tụng

(theo văn bản ủy quyền số 17108/2019/UQ-PGĐK ngày 13 tháng 5 năm 2019)

Địa chỉ: đường C, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Khu phố E, phường H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Quang B, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Khu phố E, phường H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

(*Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2019, các bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn – Ngân hàng thương mại cổ phần V có ông Mai Hoàng N là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng trình bày:

Ngân hàng TMCP V (VPBank) đã cấp tín dụng cho bà Nguyễn Thị Thu H vay tiền theo Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 31/5/2017 căn cứ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 29/5/2017 (còn gọi là Hợp đồng số LD 1715100146), với số tiền 60.375.000 đồng, thời hạn vay 30 tháng, mục đích vay tiêu dùng (sửa chữa nhà). Phương thức giải ngân: Chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của khách hàng. Khách hàng nhận nợ kể từ thời điểm Vpbank giải ngân vào tài khoản thanh toán của khách hàng.

Lãi suất cho vay được tính theo phương thức dư nợ giảm dần, trả dần lãi và gốc hàng tháng, lãi suất vay cố định 42%/năm. Cách thức tính lãi: Tiền lãi được tính trên cơ sở một năm là 365 ngày. Số tiền lãi phải trả mỗi kỳ = Dư nợ gốc thực tế tại thời điểm tính lãi x Số ngày thực tế của kỳ tính lãi x Lãi suất đang áp dụng tại thời điểm tính lãi/365.

Theo Hợp đồng tín dụng, bà Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả nợ thành 30 kỳ, tương ứng 30 tháng, thời gian trả định kỳ vào ngày 01 hàng tháng. Tổng số tiền bà H phải trả trong 30 kỳ là: 98.643.999 đồng. Trong đó: nợ gốc là 60.375.000 đồng và nợ lãi là: 38.268.999 đồng (*Đính kèm Lịch trả nợ*).

Quá trình thực hiện Hợp đồng bà Nguyễn Thị Thu H đã trả một phần khoản nợ vay tại VPBank tổng cộng là 30.460.000 đồng. Trong đó: bà Nguyễn Thị Thu H đã trả được 09 lần nợ gốc với tổng số tiền là: 10.508.776 đồng và 10 lần trả nợ lãi với tổng số tiền đã trả là: 19.951.224 đồng. Ngày 23/8/2018 là đợt cuối cùng bà Nguyễn Thị Thu H thanh toán nợ cho VPBank, kể từ đó đến nay Hương không thanh toán thêm bất kỳ số tiền nào khác cho VPBank. Khoản vay chuyển quá hạn từ ngày 02/3/2018, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định pháp luật đối với Hợp đồng tín dụng của bà Nguyễn Thị Thu H là ông Trần Quang B (chồng hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu H). Bởi giao dịch của bà H với ngân hàng được bà H thực hiện trong thời kỳ hôn nhân giữa bà H với ông Bình. Mặc khác, tại Giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2017 thể hiện thông tin về gia đình của bà H có ông Trần Quang B là chồng bà H. Hơn nữa bà H vay tiền với mục

đích vay là tiêu dùng (cụ thể là sửa chữa nhà), mục đích vay của bà H là nhằm phục vụ nhu cầu thiết yếu của gia đình. Do đó theo quy định của pháp luật, phía Ngân hàng TMCP V yêu cầu buộc ông Trần Quang B phải có nghĩa vụ liên đới trả khoản vay cho phía Ngân hàng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà H, ông Bình đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký. Phía VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho bà H, ông Bình thanh toán, nhưng bà H, ông Bình cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng TMCP V quyết định khởi kiện bà Nguyễn Thị Thu H ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Tạm tính đến hết ngày 15/01/2020 tổng dư nợ của bà Nguyễn Thị Thu H tại VPBank là:

Nợ gốc HĐTD ngày 31/5/2017:	49.866.224 đồng
Nợ lãi HĐTD ngày 31/5/2017:	56.758.838 đồng
Tổng:	106.625.062 đồng

(Bằng chữ: Một trăm lẻ sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi hai đồng).

VPBank yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trần Quang B phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 15/01/2020 đối với hợp đồng tín dụng đã ký là: **106.625.062 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm lẻ sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi hai đồng)*. Trong đó nợ gốc Hợp đồng tín dụng ngày 31/5/2017 là 49.866.224 đồng, nợ lãi Hợp đồng tín dụng ngày 31/5/2017 là 56.758.838 đồng.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trần Quang B phải thanh toán cho VPBank tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 16/01/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết và cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quang B nhưng bà H, ông Bình cố tình vắng mặt, không đến Tòa án làm việc mà không có lý do. Do đó, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải được. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong toàn bộ xét xử nên không nộp tài liệu, chứng cứ nào tại Tòa án, không có ý kiến đối với nội dung vụ án, đã được Tòa án thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết và đề xuất ý kiến về việc giải quyết nội dung vụ án như sau:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách

người tham gia tố tụng, tiến hành các thủ tục thu thập chứng cứ, tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa có mặt đúng thành phần trong quyết định xét xử và đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Quang B có nghĩa vụ liên đới trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 15/01/2020 là 106.625.062 đồng (bao gồm nợ gốc là 49.866.224 đồng, nợ lãi là 56.758.838 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng đã ký từ ngày 16/01/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng TMCP V (VPBank) khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trần Quang B phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nợ gốc và lãi của hợp đồng tín dụng số LD1715100146 giải ngân ngày 31 tháng 5 năm 2017 (Căn cứ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 29 tháng 5 năm 2017). Do vậy xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú và hiện đang trú tại Khu phố E, phường H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

[1.3] Về việc giải quyết vắng mặt các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tuy nhiên, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do; đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về pháp luật nội dung:

[2.1] Về nội dung khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Nguyễn Thị Thu H có ký vào đề nghị vay vốn của khách hàng tại Giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử kèm hợp đồng tín dụng số 20170530-0008654 ngày 29 tháng 5 năm 2017 (còn gọi là Hợp đồng số LD 1715100146) để vay số tiền 60.375.000 đồng, thời hạn vay 30 tháng, mục đích vay tiêu dùng (sửa chữa nhà).

Thực hiện hợp đồng, ngày 31 tháng 5 năm 2017 Ngân hàng TMCP V (VPBank) đã chấp thuận giải ngân số tiền 60.375.000 đồng bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản số 108113073 của bà Nguyễn Thị Thu H mở tại VPBank. Bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận đủ số tiền giải ngân vào tài khoản và ký nhận tại giấy lĩnh tiền. Đồng thời, ngày 01 tháng 6 năm 2017 bà H đã ký vào lịch trả nợ đối với hợp đồng tín dụng. Theo Hợp đồng tín dụng, bà Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả nợ thành 30 kỳ, tương ứng 30 tháng, thời gian trả định kỳ vào ngày 01 hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng đã ký, bà H chỉ mới thanh toán một phần nợ gốc và nợ lãi và vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Khoản vay chuyển quá hạn từ ngày 02/3/2018. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho bà H trả nợ nhưng bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện bà H ra Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Xét việc bà Nguyễn Thị Thu H ký đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số LD 1715100146 ngày 29 tháng 5 năm 2017 tại Ngân hàng TMCP V là hoàn toàn tự nguyện, bà Nguyễn Thị Thu H là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và bà H đã được giải ngân đầy đủ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký nhưng mới thực hiện nghĩa vụ thanh toán một phần số tiền gốc là 10.508.776 đồng và số tiền lãi là 19.951.224 đồng cho Ngân hàng.

Tại Điều 4 Phần II Bộ điều khoản và điều kiện dành cho khách hàng vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử của hợp đồng tín dụng thể hiện “ *Các bên cùng thống nhất hiểu rõ rằng việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một Kỳ trả nợ gốc hoặc Kỳ trả nợ lãi nào cũng bị coi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bên Ngân hàng có quyền thu hồi ngay toàn bộ dư nợ còn lại của khách hàng mà không cần phải chờ đến khi kết thúc thời hạn vay...*”. Do đó, khi bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nguyên đơn - Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ khoản nợ gồm nợ gốc, nợ lãi do chậm thanh toán tại hợp đồng tín dụng đã ký kết là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về lãi suất: Các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng lãi suất cho vay được tính theo phương thức dư nợ giảm dần, trả dần lãi và gốc hàng tháng, lãi suất vay cố định 42%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Việc tính lãi theo bản kê chi tiết do Ngân hàng nộp là chính xác, đúng với thỏa thuận, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên được chấp nhận.

[2.3] Về phương thức và thời gian thanh toán:

Xét mặc dù bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận đủ tiền giải ngân và nguyên đơn Ngân hàng TMCP V đã nhắc nhở nhiều lần nhưng bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán từ ngày 24 tháng 8 năm 2018 đến nay. Căn cứ quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc, lãi cho Ngân hàng tạm tính đến hết ngày 15/01/2020 là: **106.625.062 đồng** (Bằng chữ: Một trăm lẻ sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 49.866.224 đồng. Nợ lãi là: 56.758.838 đồng.

Kể từ ngày 16 tháng 1 năm 2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, bị đơn còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V khoản tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng đã ký kết.

[2.4] Về nội dung khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu ông Trần Quang B có nghĩa vụ liên đới với bà Nguyễn Thị Thu H thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng:

Xét thấy, hợp đồng tín dụng ký kết giữa Ngân hàng và bà Nguyễn Thị Thu H thực hiện trong thời kỳ hôn nhân giữa bà H và ông Bình, trong hợp đồng thể hiện bà H vay tiền với mục đích là vay tiêu dùng (cụ thể là sửa chữa nhà), mục đích vay của bà H là nhằm phục vụ nhu cầu thiết yếu của gia đình. Mặc khác, tại Giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 29/5/2017 thể hiện thông tin về gia đình của bà H có ông Trần Quang B là chồng bà H, do đó phía Ngân hàng yêu cầu buộc ông Trần Quang B phải có nghĩa vụ liên đới cùng bà H trả khoản vay là có cơ sở chấp nhận. Căn cứ Điều 27, Điều 30, Điều 37 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, buộc ông Trần Quang B phải chịu trách nhiệm liên đới với bà Nguyễn Thị Thu H trong việc thanh toán toàn bộ khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho Ngân hàng VPBank.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Quang B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 27, Điều 30; Điều 37 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 8 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Quang B có nghĩa vụ liên đới trả một lần cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ phát sinh từ đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số LD 1715100146 ngày 29 tháng 5 năm 2017 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 15/01/2020 là **106.625.062 đồng** (*Một trăm lẻ sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi hai đồng*), trong đó nợ gốc là: 49.866.224 đồng; nợ lãi là: 56.758.838 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Quang B phải tiếp tục trả lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số LD 1715100146 kể từ ngày 16/01/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trần Quang B phải chịu 5.331.000 đồng (Năm triệu ba trăm ba mươi một ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.134.000 đồng (Hai triệu một trăm ba mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0028001 ngày 06/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP V, bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trần Quang B vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

